ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CỬU AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/KH-UBND	*Cửu An, ngày 07 tháng 10 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022

Thực hiện Công văn số 409/PVHTT ngày 04/10/2021 của Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã An Khê về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện phát triển chính quyền số, đảm bảo ATTT mạng năm 2021 và xây dựng thực hiện kế hoạch năm 2022;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 với những nội dung sau:

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Công tác triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên luôn được lãnh đạo cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo. Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 05/11/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin trên mạng trên địa bàn thị xã An Khê năm 2021, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND xã về ứng dụng Công nghệ thông tin xã Cửu An năm 2021 nhằm đảm bảo ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, gắn với quá trình cải cách hành chính để nâng cao năng lực, hiệu lực hoạt động của cơ quan, giúp cho người dân và doanh nghiệp làm việc làm với cơ quan nhà nước nhanh, thuận tiện, tiết kiệm, hiệu quả hơn.

2. Hạ tầng kỹ thuật

Hiện tại UBND xã có 19 máy tính (18 máy tính bàn và 01 máy tính xách tay). Các thiết bị khác như: máy in: 19 máy, Scan: 01 máy, máy photocopy: 01 máy, máy tra cứu kết quả hồ sơ: 01 máy, cơ bản đáp ứng cho nhu cầu làm việc của cán bộ, công chức xã. Trong cơ quan có kết nối mạng Internet tốc độ cao và mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh (MegaWan).

Công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng luôn được UBND xã quan tâm, tuy

nhiên hiện tại vẫn còn một số máy tính chưa được cài đặt phần mềm diệt virus. Phần mềm tường lửa phòng chống tấn công trái phép bảo vệ an toàn mạng.

3. Các ứng dụng dịch vụ

- Trang thông tin điện tử của xã đã cung cấp đầy đủ các thông tin đáp ứng yêu cầu theo khoản 2 Điều 28 Luật Công nghệ thông tin, Điều 10 Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; công văn số 659/UBND-KGVX ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công khai thông tin lên cổng/trang thông tin điện tử.

- Ban Biên tập trang thông tin điện tử xã thường xuyên cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đưa các tin, đề cương tuyên truyền, bài phản ánh kịp thời các hoạt động điều hành, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương lên trang thông tin điện tử; trang thông tin điện tử của xã cung cấp 100% các thủ tục hành chính cấp xã.

- Sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành

+ Sử dụng đầy đủ các chức năng cơ bản của hệ thống QLVBĐH dùng chung và kết nối liên thông đến Trung ương (địa chỉ: cuuanankhe.gialai.gov.vn). Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng phần mềm hệ thống QLVBĐH phục vụ giải quyết hồ sơ, công việc đạt 100%.

+ Lãnh đạo cơ quan đã trực tiếp phê duyệt, xử lý văn bản điện tử đến và đi đạt 100%. Tỷ lệ trao đổi văn bản giữa UBND xã với các cơ quan đơn vị cấp trên đạt 100%.

+ Tỷ lệ văn bản điện tử đi được ký số và gửi đi trên môi trường mạng/ tổng số văn bản đi của UBND xã đạt 97%.

- Hệ thống thư điện tử công vụ xã Cửu An được Sở Thông tin vàTruyền thông cấp, địa chỉ *cuuan.ankhe@gialai.gov.vn;* tỷ lệ cán bộ, công chức được cấp tài khoản thư công vụ là 100%. Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng thư công vụ trong trao đổi công việc chuyên môn chiếm trên 70%.

- Hệ thống truyền hình trực tuyến đã được đưa vào sử dụng đầu năm 2020. Sự phối hợp giữa UBND với đơn vị đầu mối trong việc tổ chức, quản lý, vận hành, hỗ trợ kỹ thuật tại điểm cầu trung tâm và điểm cầu UBND xã được thực hiện nhịp nhàng nhờ đó các cuộc họp trong năm 2020, 2021 đều diễn ra đạt yêu cầu.

- Các bộ phận chuyên môn đã sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý chuyên ngành trong nhiệm vụ chuyên môn như: phần mềm Misa, phần mềm quản lý tiền lương, phần mềm quản lý tài sản công, phầm mềm quản lý trẻ em, phần mềm Bảo hiểm xã hội, phần mềm cung cầu lao động, phần mềm quản lý hộ tịch.

4. Nguồn nhân lực

Hiện tại UBND xã không có cán bộ chuyên trách đảm nhận công tác ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, CBCC của xã được đào tạo về CNTT tại các Trung tâm đào tạo tin học với các chứng chỉ A, B và chuẩn CNTT để đáp ứng yêu cầu của công việc. Tỷ lệ CBCC biết sử dụng máy tính trong công việc là 100%

5. Kinh phí

Tổng chi cho ứng dụng công nghệ thông tin từ đầu năm đến nay: 27.040.000 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm bốn chục ngàn đồng) trong đó: chi sửa chữa đường truyền mạng 4.800.000 đồng; chi mua cục phát Wifi: 3.400.000 đồng; chi sửa chữa máy vi tính, máy in: 16.630.000 đồng; chi tra cứu phần mềm thư viện pháp luật: 2.211.000 đồng (từ tháng 01 đến tháng 9).

Phần II
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG NĂM 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Luật công nghệ thông tin năm 2006;

Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Quyết định 1017/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025";

Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025";

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

Quyết định 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Quyết định 796/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0;

Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền điện tử/ chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025;

Kế hoạch số 2415/KH-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về Chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Công văn số 1731/STTTT-CNTT ngày 28/9/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai về việc xây dựng Kế hoạch Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh các ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trên tất cả các lĩnh vực, kết hợp với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của cơ quan nhà nước giúp cho người dân và doanh nghiệp làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước nhanh, thuận tiện, tiết kiệm, hiệu quả hơn. Hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động.

Duy trì hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin sẵn có, kết hợp đầu tư về hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu... tạo điều kiện nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nâng cấp hệ thống máy tính cá nhân, các trang thiết bị CNTT của cơ quan theo hướng hiện đại, đồng bộ, hiệu quả, để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đáp ứng cho các chương trình ứng dụng, phát triển CNTT

2. Mục tiêu cụ thể

- Đầu tư nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo máy tính làm việc cho cán bộ, công chức

- 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ và khai thác thông tin trên môi trường mạng phục vụ công việc.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành và khai thác thông tin bằng văn bản điện tử cho công việc.

- 100% văn bản ban hành trên hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành của xã sử dụng chữ ký số.

- 100% các máy tính nối mạng internet có cài đặt chương trình Antivirus.

- Ứng dụng truyền hình trực tuyến tại cơ quan, đơn vị.

- Đảm bảo 100% Cổng thông tin điện tử của xã công khai đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 659/UBND-KGVX ngày 02/4/2019 về tăng cường công khai thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử và các văn bản khác có liên quan.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên về xây dựng phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

2. Phát triển hạ tầng số

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo máy tính làm việc cho cán bộ, công chức, nâng cấp mạng internet đảm bảo việc kết nối thông suốt phục vụ các phần mềm dùng chung, trao đổi thông tin, dữ liệu trong cơ quan.

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Thường xuyên bảo trì và sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến đảm bảo các cuộc họp được diễn ra đảm bảo theo yêu cầu.

- Thực hiện có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành của xã tại địa chỉ: ***http://cuuanankhe.gialai.gov.vn*.** Đồng thời đẩy mạnh ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đối với các ban, ngành, đoàn thể và cán bộ, công chức nhằm thuận tiện cho việc trao đổi văn bản điện tử.

- Thực hiện có hiệu quả các phần mềm: Quản lý tài sản, phần mềm Misa, phần mềm quản lý trẻ em, phần mềm quản lý hộ tịch, …

- Tiếp tục hướng dẫn phổ biến cho cán bộ, công chức và người dân khai thác trang thông tin điện tử của UBND xã tại địa chỉ ***http://ankhe.gialai.gov.vn.***

- Tăng cường sử dụng chữ ký số, từng bước triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động theo hướng dẫn của thị xã, tỉnh và trung ương.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ,

công chức trong cơ quan và người dùng internet trên địa bàn những kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin.

- Tiếp tục đầu tư phần mềm phòng, chống virut có bản quyền cho tất cả các máy tính ở cơ quan.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục đăng ký cho cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ CNTT, đảm bảo an toàn thông tin, khai thác internet và các kỹ năng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường công tác truyền thông phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân bao gồm các kỹ năng cơ bản như: sử dụng internet, thư điện tử, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân ..., tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp được tiếp cận các dịch vụ chính quyền số. Khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 do cơ quan nhà nước cung cấp và dịch vụ bưu chính công ích.

- Đề xuất cấp trên đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm kỹ năng cần thiết cho công dân số

2. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

Đăng ký tham gia các lớp tập huấn đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

V. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước được phân bổ hàng năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cán bộ, công chức xã

- Thực hiện nghiêm túc phầm mềm Quản lý văn bản và điều hành của xã; tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ; nâng cao vai trò, trách nhiệm của việc ứng dụng CNTT trong công việc chuyên môn, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin ngắn hạn và dài hạn theo yêu cầu của cấp trên.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê xã

- Có trách nhiệm phối hợp với các bộ phận rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin để đề xuất UBND xã trang bị mới, nâng cấp, sửa chữa.

- Tham mưu đề xuất đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính, lập danh sách tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức.

3. Công chức VH-XH (phụ trách lĩnh vực Văn hoá - Thông tin)

- Tham mưu UBND xã đề xuất UBND thị xã đầu tư, xây dựng thêm các phần mềm thiết thực phục vụ cho công tác của cán bộ, công chức; giao dịch, tra cứu tin tức của người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Phối hợp với bộ phận một cửa và các ban, ngành có liên quan tuyên truyền phổ biến đến người dân và doanh nghiệp về ứng dụng CNTT trong công tác cải cách hành chính của UBND xã.

4. Công chức Tài chính – Kế toán

Tham mưu UBND xã cân đối ngân sách, bố trí kinh phí cho việc phát triển và ứng dụng CNTT của xã góp phần thúc đẩy phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục nhiệm vụ dự án chi tiết có phụ lục kèm theo

Trên đây là Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã Cửu An đề nghị các ban, ngành, đoàn thể có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Ban chỉ đạo XD CQĐT xã;
- Ủy ban Mặt trận TQVN xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Quang

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN CỦA XÃ CỬU AN NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND xã Cửu An)

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu đầu tư	Đơn vị chủ trì	Phân loại nhiệm vụ (nhiệm vụ/dự án mới hay chuyển tiếp)	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Kinh phí thực hiện năm 2022
1	Đầu tư nâng cấp thiết bị CNTT phục vụ nhiệm vụ thường xuyên (máy tính)	Đảm bảo trang thiết bị CNTT phục vụ CBCC	UBND xã	Dự án mới	2022	20.000.000đ	20.000.000đ
2	Trang bị phần mềm phòng, chống vi rút máy tính bản quyền	Đảm bảo phục vụ công tác của CBCC	UBND xã	Dự án mới	2022	6.000.000đ	6.000.000đ
3	Thuê dịch vụ internet phục vụ công tác	Thuê dịch vụ internet phục vụ công tác	UBND xã	Chuyển tiếp	2022	7.143.840đ	7.143.840đ
4	Nâng cấp phần mềm Misa	Phục vụ công tác chuyên môn	UBND xã	Chuyển tiếp	2022	4.000.000đ	4.000.000đ
Tổng cộng						**27.143.840đ**	**27.143.840đ**